

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191**  
**Lớp Ô TÔ 2 K10 Mã lớp học 26,996 Thực hành**

Môn học: OMH21 Truyền động khí nén, thủy lực

Giáo viên: Nguyễn Xuân Chính

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 21/09 đến 07/12/19

| STT | Mã SV    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|-----------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 1   | CD181878 | Dương Trọng Anh       | 29/11/2000 | 8    |       | Anh       |         |
| 2   | CD180465 | Lê Xuân Chính         | 19/02/2000 | 7    |       | Chính     |         |
| 3   | CD173945 | Trịnh Quốc Đạt        | 12/06/1998 | 9    |       | Đạt       |         |
| 4   | CD180419 | Đậu Văn Đông          | 31/01/2000 | 9    |       |           |         |
| 5   | CD180412 | Nguyễn Thành Đức      | 26/11/2000 | 8    |       | Đức       |         |
| 6   | CD180414 | Nguyễn Tuấn Dũng      | 16/04/2000 | 8    |       | Dũng      |         |
| 7   | CD180337 | Phạm Văn Dương        | 04/10/2000 | 7    |       | Dương     |         |
| 8   | CD180472 | Hoàng Nguyễn Tiến Hải | 08/06/2000 | 7    |       | Hải       |         |
| 9   | CD180343 | Nguyễn Tiến Hào       | 27/08/2000 | 7    |       | Hào       |         |
| 10  | CD180450 | Đào Minh Hiếu         | 26/10/2000 | 8    |       | Hiếu      |         |
| 11  | CD180432 | Nguyễn Minh Hiếu      | 22/11/2000 | 8    |       | Hiếu      |         |
| 12  | CD180384 | Đặng Huy Hoàng        | 25/09/2000 | 9    |       | Hoàng     |         |
| 13  | CD180338 | Lưu Tiến Hoàng        | 14/11/2000 | 9    |       | Hoàng     |         |
| 14  | CD180427 | Nguyễn Sỹ Hùng        | 25/10/2000 | 8    |       | Hùng      |         |
| 15  | CD180434 | Nguyễn Văn Hùng       | 17/07/2000 | 8    |       | Hùng      |         |
| 16  | CD180378 | Nguyễn Quang Huy      | 22/05/2000 | 8    |       | Huy       |         |
| 17  | CD180340 | Đặng Quang Khải       | 14/10/2000 | 8    |       | Khải      |         |
| 18  | CD180455 | Dương Quốc Khánh      | 14/02/2000 | 7    |       | Khánh     |         |
| 19  | CD180246 | Nguyễn Quyết Khởi     | 07/11/2000 | 9    |       | Khởi      |         |
| 20  | CD180316 | Giang Việt Kỳ         | 09/12/2000 | 8    |       | Kỳ        |         |
| 21  | CD180380 | Trần Văn Long         | 02/07/2000 | 7    |       | Long      |         |
| 22  | CD181814 | Lê Đào Đình Luyện     | 25/12/2000 | 9    |       | Luyện     |         |
| 23  | CD180351 | Trần Đình Mạnh        | 26/03/2000 | 8    |       | Mạnh      |         |
| 24  | CD180349 | Nguyễn Văn Nam        | 30/10/2000 | 8    |       | Nam       |         |
| 25  | CD180312 | Vũ Đức Nam            | 17/10/1998 | 7    |       | Nam       |         |
| 26  | CD181845 | Nguyễn Trung Nghĩa    | 21/08/1999 | 9    |       | Nghĩa     |         |
| 27  | CD180348 | Phùng Long Nhật       | 21/09/2000 | 8    |       | Ngàp      |         |
| 28  | CD180279 | Nguyễn Kim Phương     | 27/11/2000 | 7    |       | Phương    |         |
| 29  | CD180382 | Nông Khánh Quy        | 29/02/2000 | 8    |       | Quy       |         |
| 30  | CD180262 | Nguyễn Duyên Thái     | 25/07/2000 | 8    |       | Thái      |         |
| 31  | CD180301 | Lê Hữu Thắng          | 10/10/2000 | 8    |       | Thắng     |         |
| 32  | CD180445 | Lê Tiến Thành         | 13/07/2000 | 7    |       | Thành     |         |
| 33  | CD180438 | Trần Văn Thiện        | 10/10/2000 | 8    |       | Thiện     |         |
| 34  | CD180405 | Dương Mạnh Thuận      | 17/10/2000 | 7    |       | Thuận     |         |
| 35  | CD181859 | Kiều Minh Tiến        | 10/08/2000 | 8    |       | Tiến      |         |



| STT | Mã SV    | Họ và tên         | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|-------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 36  | CD181847 | Nguyễn Quốc Toàn  | 24/06/2000 | 8    |       | Toàn      |         |
| 37  | CD180456 | Đinh Quang Trường | 02/04/2000 | 8    |       | Trường    |         |
| 38  | CD180474 | Nguyễn Văn Tứ     | 03/09/2000 | 9    |       | Tứ        |         |
| 39  | CD180282 | Lê Anh Tuấn       | 02/12/2000 | 9    |       | Tuấn      |         |
| 40  | CD180329 | Nguyễn Thanh Tùng | 04/03/2000 | 9    |       | Tùng      |         |
| 41  | CD180400 | Đặng Văn Tuyển    | 22/03/2000 | 8    |       | Tuyển     |         |
| 42  | CD180477 | Đặng Trần Vinh    | 20/11/2000 | 9    |       | Vinh      |         |

Tổng số SV tham gia thực hành.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Số sinh viên đạt:.....

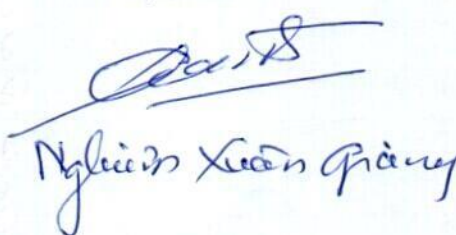
Hạn cuối nộp điểm:.....

**PHÒNG ĐÀO TẠO**



Trần Thị Như Trang

**CÁN BỘ CHẤM THI**



**TRƯỞNG KHOA**



**CHỦ NHIỆM KHOA**  
**PGS. Tăng Huy**